

TRƯỜNG TIỂU HỌC

Họ và tên:

Lớp:.....

ĐỀ ÔN LUYỆN GIỮA HỌC KỲ I(5)

NĂM HỌC: 2026 - 2027

Môn: Tiếng Việt - Lớp 2

Điểm	Lời nhận xét của thầy/cô giáo

A. KIỂM TRA ĐỌC

- I. ĐỌC THÀNH TIẾNG: Học sinh làm theo hướng dẫn của GV/CN.
- II. PHẦN ĐỌC HIỂU: Đọc thầm bài văn sau và thực hiện các yêu cầu:

MÀM XANH TỈNH GIÁC

Sau những ngày đông rét mướt, cây sồi già xù xì lặng lẽ khoác lên mình tấm áo trầm mặc. Nhờ những hạt mưa xuân ấm áp, một chồi non nhỏ xíu như hạt đậu bất ngờ nhú lên trên cành khô. Nó nhẹ nhàng xòe hai chiếc lá mỏng manh, xanh non mượt mà để đón ánh nắng ban mai. Chồi non rung rinh trước gió, thấu hiểu bao vất vả mà cây mẹ đã chịu đựng suốt mùa đông qua. Nó khẽ khàng mỉm cười và quyết tâm vươn mình lớn lên thật nhanh. Những chiếc lá khẽ chạm vào nhau tạo nên âm thanh rì rào rộn rã, như tiếng reo vui chào đón sức sống mới. Máy chú chim sâu ríu rít sà xuống, cất tiếng hót líu lo như cổ vũ cho mầm non bé nhỏ. Nắng xuân dịu dàng tỏa ánh vàng ấm áp lên những giọt sương sớm còn đọng lại trên viền lá. Cả khu vườn như bừng tỉnh, ngập tràn sắc màu và hơi thở ấm áp. Cây sồi già mỉm cười tự hào vì biết rằng mùa xuân tươi đẹp đã thực sự trở về.

(Nguồn: *Sưu tầm*)

Câu 1. Chồi non xuất hiện vào thời gian nào và có hình dáng ra sao?

- A. Mùa đông, to như chiếc lá lớn.
- B. Mùa xuân, nhỏ xíu như hạt đậu và có hai chiếc lá mỏng manh, xanh non.
- C. Mùa hạ, xù xì và có màu xám xịt.

Câu 2. Nhờ đâu mà chồi non có thể vươn mình lớn lên?

- A. Nhờ dòng nhựa sống chảy từ cây mẹ và những hạt mưa xuân ấm áp.
- B. Nhờ cơn mưa rào mùa hạ.
- C. Nhờ ánh nắng gay gắt của mặt trời.

Câu 3. Trong câu "Nó nhẹ nhàng xòe hai chiếc lá mỏng manh, xanh non mượt mà để đón ánh nắng ban mai.", những từ nào là từ chỉ đặc điểm?

- A. nhẹ nhàng, xòe, đón
- B. mỏng manh, xanh non, mượt mà
- C. chiếc lá, ánh nắng, ban mai

Câu 4. Tìm và ghi lại trong bài đọc trên:

- 2 từ chỉ sự vật:

.....

- 2 từ chỉ hoạt động:

.....

- 2 từ chỉ đặc điểm:

.....

Câu 5. Điền từ ngữ thích hợp vào chỗ trống để được câu văn tả đặc điểm của người:

a) Mái tóc của bà em

.....

b) Nụ cười của cô giáo em vô cùng

.....

c) Đôi bàn tay của mẹ

.....

Câu 6. Điền r, d hoặc gi vào chỗ trống thích hợp:

a) Làn ó xuân nhẹ nhàng thổi qua vòm lá.

b) Tiếng ve kêu ả ích trên những cành phượng vĩ.

Câu 7. Nối câu ở cột A với kiểu câu thích hợp ở cột B:

Cột A (Câu)	Cột B (Kiểu câu)
1. Mấy chú chim sâu là những người bạn thân thiết của khu vườn.	a) Câu nêu đặc điểm
2. Chồi non vươn mình đón ánh nắng mặt trời.	b) Câu giới thiệu
3. Những chiếc lá bàng mùa thu đỏ rực như những đốm lửa.	c) Câu nêu hoạt động

Trả lời: 1 - ; 2 - ; 3 -

Câu 8. Điền dấu chấm (.) hoặc dấu hỏi chấm (?) vào ô trống thích hợp trong đoạn văn sau:

Sáng sớm, Nam tung tăng chạy ra vườn ngắm cây hoa hồng [] Cậu bé reo lên vui sướng khi thấy một nụ hoa bé nhỏ vừa nhú ra [] Nam liền hỏi cha: "Bố ơi, cây hoa này sẽ nở ra hoa màu gì []" Bố mỉm cười xoa đầu Nam và bảo mầm non ấy sẽ cho những bông hoa đỏ thắm []

B. PHẦN VIẾT

I. Nghe - viết: Học sinh làm theo hướng dẫn của GVCN

II. Tập làm văn: Đề bài: Viết một đoạn văn ngắn (từ 3 đến 5 câu) kể về một việc tốt em đã làm để bảo vệ cây xanh.

